|  |  |
| --- | --- |
| SỞ Y TẾ THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH  **TRUNG TÂM KIỂM SOÁT**  **BỆNH TẬT THÀNH PHỐ**  Số: /TTKSBT-BTN  V/v báo cáo 1 trường hợp ca dương tính COVID-19 số | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**  *Tp. Hồ Chí Minh, ngày tháng năm 2021* |

Kính gửi:

* Cục Y tế Dự phòng;
* Viện Pasteur thành phố Hồ Chí Minh;
* Sở Y tế thành phố Hồ Chí Minh.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố báo cáo nhanh thông tin về 01 trường hợp dương tính COVID-19 số BN0000 tại thành phố Hồ Chí Minh như sau:

1. **Thông tin ca bệnh**

* Nhận thông tin lúc: 16 giờ 00 phút, ngày 04/07/2021.
* Bệnh nhân: **H’ HIÊM NIÊ** (BN0000), nữ, sinh năm 2001, quốc tịch: Việt Nam, Chứng minh nhân dân: 241919821
* SĐT: 0382940720
* Tôn giáo: không
* Địa chỉ nơi ở: 822 Trần Văn Gia2u, phường Tân Tạo A, quận Bình Tân, TP HCM
* Nghề nghiệp: Công nhân tại Công ty thực phẩm Trung Sơn

Phát hiện dương tính SARS-COV 2 ngày 17/06/2021 tại Công ty thực phẩm Trung Sơn

1. **Lịch sử đi lại và tiền sử tiếp xúc và triệu chứng lâm sàng của BN (theo lời khai của BN**

* 03-14/06/2021, bệnh nhân đi làm ở công ty từ 6h-18h tại Lay 8 phòng sơ chế. Bệnh nhân có ghé tiệm tạp hóa ở trước cửa nhà trọ (không nhớ rõ ngày)
* 15-20/06/2021: cách ly tại công ty thực phẩm Trung Sơn
* 17/06/2021:
* Lấy mẫu: BN được lấy mẫu xét nghiệm tại công ty thực phẩm Trung Sơn có kết quả dương tính
* 21-30/06/2021: cách ly tại KTX ĐHQG Khu B
* 01/07/2021: cách ly tại KTX ĐHQG Khu A
* Thông tin của F1 tiếp xúc như sau:
* Họ và tên: Ri Hong Koi (chồng), nam. Tuổi: 21

Những người trong công ty

1. **Các hoạt động đã triển khai:**

* Bệnh nhân được cách ly tại KTX ĐHQG Khu A
* Tiến hành điều tra tiền sử đi lại, lập danh sách tiếp xúc và phối hợp các quận, huyện, tỉnh/ thành phố liên quan xác minh, lấy mẫu xét nghiệm.
* Lập danh sách các trường hợp tiếp xúc gần với BN (F1); lấy mẫu xét nghiệm và chuyển cách ly tập trung.

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật thành phố kính báo./ .

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận****:* | **KT. GIÁM ĐỐC** |
| * Như trên; | **PHÓ GIÁM ĐỐC** |
| * Viện Pasteur TPHCM; |  |
| * BGĐ Sở Y tế; |  |
| * Phòng Nghiệp vụ Y – SYT; |  |
| * Lưu: PCBTN, KHNV, TCHC   (NTT, Nhóm 03 – 8b) |  |

**Phụ lục 1:** **BIỂU MẪU 1: DANH SÁCH CÁC MỐC DỊCH TỄ BỆNH NHÂN F0**

Danh sách các mốc dịch tễ mà bệnh nhân đã tham gia hoặc đi đến trong thời gian từ 3 ngày trước khi khởi phát bệnh cho đến khi bệnh nhân được cách ly y tế (theo Bảng kiểm 1):

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **MỐC DỊCH TỄ** | **ĐỊA CHỈ** | **THỜI GIAN**  ***(giờ, ngày, tháng, năm)*** |
| 1 | Nhà trọ | 822 Trần Văn Gìau | 03-14/06/2021 |
| 2 | Công ty thực phẩm Trung Sơn | Khu công nghiệp Tân Tạo | 15-20/06/2021 |
| 3 | KTX ĐHQG khu B | Đ. Mạc Đĩnh Chi, Đông Hoà, Dĩ An, Bình Dương | 21-30/06/2021 |
| 4 | KTX ĐHQG khu A | Khu phố 6, Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh | 01/07/2021 |
| 5 |  |  |  |
| 6 |  |  |  |
| 7 |  |  |  |
| 8 |  |  |  |
| 9 |  |  |  |
| 10 |  |  |  |
| … |  |  |  |

**BIỂU MẪU 2: DANH SÁCH F1 THEO TỪNG NGÀY HOẠT ĐỘNG/SINH HOẠT CỦA BỆNH NHÂN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Ngày/tháng/năm** | **Họ và tên F1** | **Giới** | **Tuổi** | **Số điện thoại** | **Địa chỉ nơi ở hiện tại** | **Mối quan hệ và hoàn cảnh tiếp xúc với người bệnh\*** | **Sức khoẻ hiện tại** |
| 3-14/06/2021 | Ri Hong Koi | Nam | 21 |  |  | Chồng | Bình thường |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |

*\*Ví dụ: Mối quan hệ: Vợ/chồng/cha/mẹ/bạn/đồng nghiệp... Hoàn cảnh tiếp xúc: ở cùng nhà/ăn cùng/làm việc cùng...*